

TẬP LÀM THƠ TÁM CHỮ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Nắm được đặc điểm, khả năng miêu tả, biểu hiện phong phú của thể thơ tám chữ.

– Qua hoạt động tập làm thơ tám chữ mà phát huy tinh thần sáng tạo, sự hứng thú trong học tập, rèn luyện thêm năng lực cảm thụ thơ ca.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Hình thức hoạt động ngữ văn qua tập làm thơ đã được HS làm quen từ các lớp trước (ở lớp 6 : tập làm thơ bốn chữ, năm chữ ; ở lớp 7 : tập làm thơ lục bát ; ở lớp 8 tập làm thơ bảy chữ). Mục đích của bài này là giúp luyện cảm giác về vần, nhịp của thể thơ để có thi cảm về thể thơ này, chứ không nhằm dạy làm thơ. Chương trình tập làm văn chỉ dạy HS làm văn xuôi, GV nên tìm hiểu tình hình thực tế của lớp, rút kinh nghiệm của những lần trước để tổ chức có hiệu quả hoạt động này. Ở các tiết này cần tạo được không khí vui tươi, kích thích sự hứng thú, sáng tạo của HS, qua đó tăng cường luyện nói, luyện tập cách trình bày miệng và đọc diễn cảm.

2. Cần củng cố cho HS các khái niệm về vần thơ (vần chân, vần lưng, vần liên tiếp, vần gián cách...), chỉ cho các em thấy cách ngắt đoạn, tách khổ, ngắt nhịp đa dạng của thể thơ tám chữ qua các đoạn thơ trong SGK. Ngoài ra, GV cần tìm thêm các bài, đoạn khác làm dẫn chứng hoặc khuyến khích các em nêu ví dụ của mình. Do thời lượng có hạn nội dung luyện tập phải giới hạn vào một số điểm, không nên mở rộng thêm. HS có hứng thú sẽ tự tìm hiểu thêm.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Hướng dẫn nhận diện thể thơ tám chữ.

Hướng dẫn HS đọc ba đoạn thơ trong SGK và trả lời các câu hỏi để nhận diện thể thơ tám chữ. Ở từng đoạn, yêu cầu các em chỉ ra những chữ có chức năng gieo vần và nhận xét về cách gieo vần, cách ngắt nhịp. GV cần nhắc HS đọc đúng nhịp điệu, đặc biệt chú ý những chỗ có dấu câu (dấu chấm hỏi, dấu chấm than, dấu phẩy).

– Ví dụ về cách gieo vần ở đoạn thơ thứ nhất :

Đoạn thơ được gieo vần chân liên tiếp, chuyển đổi theo từng cặp : *tan – ngàn, mới – gội, bùng – rừng, gặt – mật*. Đoạn thơ thứ hai (trong bài *Bếp lửa* của Bằng Việt) cũng có lối gieo vần chân liên tiếp như vậy.

– Ví dụ về cách gieo vần ở đoạn thơ thứ ba (trong bài *Mùa thu mới* của Tố Hữu) :

Các khổ thơ được gieo vần chân nhưng lại gián cách :

ngát – hát, non – son, đứng – dựng, tiên – nhiên.

– GV cần chỉ cho HS thấy cách ngắt nhịp của thể thơ tám chữ cũng rất đa dạng, linh hoạt.

Chẳng hạn :

- + Nào đâu / những đêm vàng / bên bờ suối
Ta say mồi / đứng uống / ánh trăng tan ?
Đâu những ngày / mưa chuyển / bốn phương ngàn
Ta lặng ngắm / giang sơn ta / đổi mới ?
- + Mẹ cùng cha / công tác bận / không về
Cháu ở cùng bà, / bà bảo / cháu nghe...

Yêu cầu HS đọc kĩ *Ghi nhớ* trong SGK để nhận diện chính xác, hiểu được khả năng miêu tả, biểu hiện phong phú của thể thơ tám chữ.

Hoạt động 2. Hướng dẫn luyện tập điền từ, sửa vần trong thơ tám chữ.

– Điền từ vào chỗ trống cuối các dòng thơ :

*Hãy cắt đứt những dây đàn ca hát
Những sắc tàn vị nhạt của ngày qua
Nâng đón lấy màu xanh hương bát ngát
Của ngày mai muôn thuở với muôn hoa.*

(Tố Hữu, *Tháp đổ*)

– Thứ tự các từ điền vào ba chỗ trống trong đoạn thơ trích ở bài *Vội vàng* của Xuân Diệu là : *cũng mất, tuần hoàn, đất trời*.

– GV yêu cầu HS đọc kĩ đoạn thơ đã bị chép sai câu thứ ba trong bài *Tự trường* của Huy Cận (trong SGK) để giúp các em chỉ ra được chỗ sai và biết cách sửa chữa.

Bằng cảm nhận về vần, về thanh điệu, HS cần chỉ ra được rằng câu thơ thứ ba bị chép sai ở từ *rộn rã*. Âm tiết cuối của câu thơ này phải mang thanh bằng và hiệp vần với chữ *gương* ở cuối câu thơ trên (đoạn thơ gieo vần chân liên tiếp). Đoạn thơ được chép đúng là :

*Giờ nao nức của một thời trẻ dại !
Hồi ngói nâu, hồi tường trắng, cửa gương !
Những chàng trai mười lăm tuổi vào trường,
Rương nhỏ nhỏ với linh hồn bằng ngọc.*

Hoạt động 3. Hướng dẫn thực hành làm thơ tám chữ.

Bước 1. Hướng dẫn HS tìm những từ thích hợp (đúng thanh, đúng vần) để điền vào chỗ trống trong khổ thơ ở bài *Trưa hè* của Anh Thơ.

– Từ điền vào chỗ trống ở dòng thứ ba phải mang thanh bằng.

– Từ điền vào chỗ trống ở cuối dòng thứ tư phải có khuôn âm (a) (để hiệp vần với chữ *xa* cuối dòng thứ hai) và mang thanh bằng.

Khổ thơ này là :

*Trời trong biếc không qua mây gợn trắng
Gió nồm nam lộng thổi cánh diều xa
Hoa lựu nở đầy một vườn đỏ nắng
Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua.*

Nếu HS điền không đúng từ như ở nguyên bản mà đúng thanh, đúng vần thì vẫn được xem là đáp án đúng.

Bước 2. Hướng dẫn HS làm thêm câu cuối cho khổ thơ còn thiếu một câu được nêu trong SGK.

– Việc sáng tác thêm một câu đưa vào khổ thơ còn thiếu cho phép HS phát huy trí lực, cảm xúc của cá nhân mình. Nhưng câu ấy phải đúng vần, phải phù hợp với nội dung cảm xúc từ ba câu trước. Như vậy, câu thơ này phải có tám chữ và chữ cuối phải có khuôn âm (ương) hoặc (a), mang thanh bằng.

Hoạt động 4

– Hướng dẫn HS trao đổi theo nhóm về các bài thơ theo thể tám chữ đã làm ở nhà để chọn bài của nhóm mình sẽ trình bày trước lớp.

– Mỗi nhóm cử đại diện đọc và bình bài thơ của nhóm mình trước tập thể.

– Dưới sự hướng dẫn của thầy (cô) giáo, cả lớp tham gia nhận xét, đánh giá các bài thơ đã được đọc, bình.